

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TÌNH HÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN NĂM 2022

I. CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Về xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định kỹ thuật

1.1. Đã tham mưu, trình Bộ ban hành các văn bản: Thông tư Ban hành Quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường¹; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường²; Kế hoạch phát triển Chính phủ số và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2021-2025³, năm 2022⁴; Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030⁵; Quyết định thành lập Tổ công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030⁶; Kế hoạch thực hiện đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ⁷.

1.2. Đang hoàn thiện, trình Bộ trưởng xem xét, ban hành các văn bản: Quy định kỹ thuật về thu thập, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin dữ liệu quan trắc tài nguyên môi trường; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia giai đoạn 2022-2026 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường (LGSP); Kiến trúc Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số ngành tài nguyên và môi trường (phiên bản 2.1); Kiến trúc tổng thể Hệ thống thông tin quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia (phiên bản 1.0); Danh sách thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành tài nguyên

¹ Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2022.

² Quyết định số 2601/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2021.

³ Quyết định số 2686/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

⁴ Quyết định số 2687/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2021.

⁵ Quyết định số 291/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 02 năm 2022.

⁶ Quyết định số 294/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 02 năm 2022.

⁷ Quyết định số 307/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 02 năm 2022.

và môi trường và lãnh đạo Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường; Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường năm 2022.

2. Về triển khai vận hành Chính phủ điện tử

2.1. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu tạo nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử

a) Nâng cấp và tiếp tục vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP) kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), bảo đảm an toàn thông tin, sẵn sàng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cho các Bộ ngành, địa phương, các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ, ngành tài nguyên và môi trường; tiếp tục triển khai hoàn thiện trong thời gian tới.

b) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành:

- *Về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai:* Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành kết nối, liên thông dữ liệu đất đai ở địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ hoàn thành kết nối dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu đất đai cấp địa phương với Nền tảng NDXP và Trung tâm điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và sẵn sàng chia sẻ dữ liệu cho các Bộ ngành, địa phương (từ tháng 7/2021). Đến thời điểm hiện nay đã có 19 tỉnh/thành phố⁸ kết nối, liên thông dữ liệu đất đai Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; tiếp tục phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật, hạ tầng cho các tỉnh/thành phố thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu đất đai của địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia.

- *Về xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia* (theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/01/2020): Bộ Tài nguyên và Môi trường đã bàn giao sản phẩm cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia các tỷ lệ 1:25.000, 1:100.000; 1:250.000, 1:500.000, 1:1.000.000 lũy kế theo tiến độ cho các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an... và các địa phương phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hạ tầng số, chuyển đổi số. Dự kiến trong năm 2022 sẽ hoàn thành toàn bộ các sản phẩm nêu trên.

- *Về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành tài nguyên và môi trường,* Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các Đề án xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành tài nguyên và môi trường theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

(i) Về triển khai Đề án Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu liên ngành về đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu

⁸ Danh sách các tỉnh đã kết nối: Lai Châu, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Bắc Ninh, TP Hà Nội, Hòa Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Bình, Kon Tum, TP Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Vĩnh Long, An Giang, Sóc Trăng, Cà Mau.

(theo Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 21/10/2020). Các nhiệm vụ thực hiện Đề án được lồng ghép chung vào các dự án đang triển khai tại các bộ, ngành, địa phương, với nguồn lực chính là dự án “Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long” (ICRSL) do Ngân hàng thế giới tài trợ. Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện Hợp phần I “Tăng cường công tác giám sát, phân tích và hệ thống cơ sở dữ liệu” của dự án, bao gồm 04 tiểu dự án bảo đảm theo đúng mục tiêu đề ra, tuy nhiên tiến độ có phần ảnh hưởng do tình hình dịch bệnh Covid 19 kéo dài. Dự kiến Trung tâm dữ liệu vùng đồng bằng sông Cửu Long sẽ hoàn thành và đưa vào khai thác, sử dụng trong năm 2023.

(ii) Về triển khai Đề án Xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường (theo Quyết định số 1618/QĐ-TTg ngày 24/10/2017): Bộ đã tích cực phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án. Đến nay, các lĩnh vực tài nguyên và môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường các địa phương cơ bản đã có CSDL quan trắc do đã thực hiện từ các nhiệm vụ, dự án, đề án trước đây, đặc biệt là CSDL quan trắc: khí tượng thủy văn, môi trường, tài nguyên nước....

(iii) Về triển khai Đề án Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương (theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020): Bộ Tài nguyên và Môi trường đang rà soát, xây dựng và xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin” để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

(iv) Tiếp tục triển khai xây dựng để đưa vào khai thác vận hành Cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia phục vụ phát triển Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường.

- Về xây dựng cơ sở dữ liệu về thiên tai và rủi ro thiên tai

(i) Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Ban Chỉ đạo⁹ và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện¹⁰ Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

(ii) Bộ đã giao Tổng cục Khí tượng Thủy văn triển khai thực hiện Chương trình trong đó có nhiệm vụ “Xây dựng cơ sở dữ liệu về rủi ro thiên tai”. Hiện nay, Tổng cục Khí tượng Thủy văn đang phối hợp với các chuyên gia và các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ khác của Chương trình để nghiên cứu, xây dựng các yếu tố đầu vào, đầu ra cho cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai để đảm bảo hệ thống hoạt động tối ưu tương thích, đồng bộ với các kết quả của các nhiệm vụ chuyên môn khác.

c) Xây dựng, vận hành cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hạ tầng số, nền tảng số theo hướng quản lý tập trung và chia sẻ sử dụng chung đã tăng hiệu quả

⁹ Quyết định số 2496/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 8 năm 2018

¹⁰ Quyết định số 1258/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 6 năm 2020

và tiết kiệm kinh phí so với đầu tư dàn trải, sử dụng công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, cung cấp tài nguyên tính toán, xử lý chung; triển khai thực hiện dự án đầu tư Chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường (giai đoạn 1) nâng cấp, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, hoàn thiện hạ tầng số, phát triển các nền tảng số, đảm bảo an ninh, an toàn dùng chung, triển khai chuyển đổi số, hoàn thiện nền tảng dịch vụ về hạ tầng cho các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Tài nguyên và Môi trường, đáp ứng các nhu cầu ứng dụng, xây dựng, vận hành, kết nối liên thông các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu.

2.2. Tiếp tục triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản trị, làm việc của Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, ngành tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử, trực tuyến (Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử; Hệ thống thông tin báo cáo ngành tài nguyên và môi trường...) kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, với các CSDL quốc gia, của các bộ, ngành qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Công tác an toàn, an ninh thông tin

3.1. Về công tác xác định và thực thi bảo vệ hệ thống thông tin theo cấp độ

- Thực hiện đã xây dựng hồ sơ cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin, tổng số hệ thống thông tin đã phê duyệt cấp độ là 09 hệ thống.

- Hướng dẫn và phối hợp với Tổng cục Quản lý đất đai để điều chỉnh Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin đất đai đa mục tiêu cho phù hợp với tiên độ đầu tư dự án, đảm bảo đủ an toàn thông tin để kết nối với CSDL QG về dân cư theo kế hoạch.

- Đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ thực hiện việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt hồ sơ cấp độ, phương án bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo yêu cầu của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.2. Về công tác giám sát an toàn, an ninh thông tin

- Hoạt động giám sát an toàn thông tin cho toàn bộ hạ tầng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin và các Trung tâm dữ liệu của Bộ được thực hiện thường xuyên, liên tục; phát hiện và xử lý kịp thời các lỗ hổng, nguy cơ mất an toàn và các cuộc tấn công mạng, không để xảy ra các sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng.

- Nghiên cứu, tham mưu chuẩn bị xây dựng Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng của Bộ Tài nguyên và Môi trường nhằm giám sát hiệu quả an toàn thông tin cho toàn bộ các hệ thống thông tin của Bộ và kết nối với Trung tâm giám sát an toàn thông tin quốc gia.

3.3. Về công tác phòng, chống phần mềm độc hại:

Toàn bộ máy chủ và máy trạm của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã được cài đặt các phần mềm phòng chống phần mềm độc hại, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các phần mềm độc hại, tránh phát tán, lây lan và tấn công từ bên trong.

3.4. Về công tác kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin:

- Các hệ thống thông tin trước khi được đưa vào vận hành bắt buộc phải được kiểm tra, đánh giá về an toàn, an ninh và bảo mật thông tin.

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh và bảo mật thông tin đối với các hệ thống thông tin của Bộ, đối với các hệ thống thông tin quan trọng, để bảo đảm an toàn thông tin theo 4 lớp, đã được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin do đơn vị độc lập thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện.

3.5. Về công tác ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng

- Đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hoạt động ứng cứu sự cố của Đội Ứng cứu sự cố và bảo đảm an toàn thông tin tại Bộ Tài nguyên và Môi trường theo Quy chế hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Kế hoạch diễn tập ứng cứu sự cố để tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác bảo đảm an toàn thông tin tại Bộ, Sở TNMT, dự kiến diễn ra vào tháng 11/2022.

4. Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06)

4.1. Đã trình Bộ ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030¹¹; thành lập Tổ công tác triển khai Đề án¹² và đề xuất nhu cầu kết nối, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư gửi Bộ Công an¹³.

4.2. Về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

a) Phối hợp với Cục A05, A06, C06 - Bộ Công an hoàn thành đánh giá, xác nhận mức độ bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin đối với các hệ thống thông tin của Bộ: Hệ thống Dịch vụ công, Hệ thống LGSP và máy chủ SS (kết nối với nền tảng NDXP), các trang thiết bị CNTT và được cấp tài khoản chính thức kết nối CSDLQG về dân cư.

b) Đã hoàn thành vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ đảm bảo kết nối với các CSDL đất đai địa phương với CSDLQG về dân cư; đã kết nối, liên thông một số hệ thống thông tin dùng chung của Bộ, ngành, kết nối với Nền tảng NDXP. Đang trình Bộ xem xét, ban hành văn bản hướng dẫn kỹ thuật phục vụ kết nối CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư thông qua LGSP của Bộ với Nền tảng NDXP sau khi triển khai thí điểm tại một số địa phương; Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Nền tảng LGSP của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4.3. Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc Đề án 06

¹¹ Quyết định số 291/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 02 năm 2022

¹² Quyết định số 294/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 02 năm 2022

¹³ Tại Công văn số 970/BTNMT-CNTT ngày 28 tháng 2 năm 2022

a) Đã hoàn thiện quy trình kỹ thuật, ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)”.

b) Hoàn thành xây dựng, kết nối, tích hợp, cung cấp DVCTT trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư đối với thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)”, hoàn thành triển khai thí điểm tại Hà Giang, Cần Thơ, Thái Nguyên (đã công bố mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia). Đang triển khai mở rộng chính thức trên toàn quốc.

c) Đang phối hợp với các địa phương triển khai kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu điện tử từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4.4. Về hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu về dân cư

a) Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Công an đã có buổi làm việc về rà soát tiến độ thực hiện, giải quyết các khó khăn để thúc đẩy thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06.

b) Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường và Tổng cục Quản lý đất đai và Cục C06 đã làm việc, thống nhất nội dung thông tin, cấu trúc các dịch vụ (API) và giải pháp kỹ thuật kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư. Đã thống nhất thí điểm, hoàn thiện các dịch vụ kết nối, chia sẻ 18¹⁴ trường thông tin dữ liệu giữa CSDL đất đai với CSDLQG về dân cư phục vụ nghiệp vụ cư trú và triển khai tại một số địa phương Thái Nguyên, Đà Nẵng, Vĩnh Long (theo địa bàn cấp xã) trong tháng 7. Căn cứ kết quả thí điểm, hoàn thiện để triển khai chính thức trong toàn quốc trong tháng 8/2022.

c) Các đơn vị của Bộ tiếp tục hướng dẫn về các phương án kỹ thuật, hỗ trợ các điều kiện cần thiết để kết nối, sử dụng thông tin dữ liệu từ CSDLQG về dân cư, phục vụ xây dựng CSDL đất đai tại các địa phương.

5. Hướng dẫn ứng dụng CNTT tại các Sở Tài nguyên và Môi trường

5.1. Hỗ trợ triển khai Chính quyền điện tử: các Sở Tài nguyên và Môi trường đã ứng dụng phổ biến các hệ thống quản lý văn bản đi đến, hồ sơ công việc; hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử, thư điện tử và các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và điều hành công việc theo phân công thực hiện của địa phương.

¹⁴ Danh sách 18 trường thông tin: (1) Thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được cấp giấy chứng nhận; (2) Số hiệu thửa đất; (3) Tờ bản đồ số; (4) Địa chỉ thửa đất; (5) Diện tích; (6) Hình thức sử dụng; (7) Mục đích sử dụng; (8) Thời hạn sử dụng; (9) Nguồn gốc sử dụng; (10) Loại nhà ở; (11) Tên nhà chung cư; (12) Diện tích sàn; (13) Hình thức sở hữu; (14) Cấp hạng nhà ở; (15) Thời hạn sở hữu; (16) Hạng mục được sở hữu chung ngoài căn hộ; (17) Cấp Công trình; (18) Diện tích xây dựng.

5.2. Triển khai thực hiện thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường, trình UBND cấp tỉnh ban hành Quy chế và Kế hoạch thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; xây dựng, tổng hợp danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và công bố trên Trang/Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở phục vụ tra cứu, tìm kiếm, cung cấp, sử dụng.

5.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực về tài nguyên và môi trường; hỗ trợ, triển khai, theo dõi, đôn đốc công tác an toàn thông tin cho các Sở Tài nguyên và Môi trường trong cả nước.

II. TRIỂN KHAI CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN; KẾT NỐI, LIÊN THÔNG, TÍCH HỢP VỚI CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA, CỔNG THÔNG TIN MỘT CỬA QUỐC GIA

1. Đã đưa vào vận hành, cung cấp 95 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ, trong đó có 72 DVC mức độ 4 (đủ điều kiện), đạt tỷ lệ > 75,8%; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, về dân cư và Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đã tích hợp, cung cấp 33 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ (tương ứng 48 DVCTT mức độ 3, 4 trong đó 19 DVCTT mức độ 4, đạt tỷ lệ > 39,6%) lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; sẵn sàng tích hợp thêm các DVCTT còn lại lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. Đã phối hợp với Cục C06 (Bộ Công an), Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho thủ tục hành chính về “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Chính phủ, Bộ đang hành động thiết thực để đẩy mạnh chuyên đổi số, triển khai Chính phủ số, xã hội số, nền kinh tế số, Cục xác định các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

a) Xây dựng, hoàn thiện, trình Bộ trưởng ban hành các văn bản, quy định kỹ thuật tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số ngành tài nguyên và môi trường.

b) Tiếp tục tham mưu, triển khai xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường theo Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 964/QĐ-BTNMT ngày 17/4/2019 ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP.

c) Tổ chức triển khai các nội dung cụ thể của ngành tài nguyên và môi trường

trong Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 749/QĐ-TTg 03/06/2020), Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2020); Chương trình chuyển đổi số tài nguyên và môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Phát triển, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ; tiếp tục vận hành, hoàn thiện, liên thông, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (bao gồm các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Thông tin một cửa quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, cấp tỉnh.

e) Trên cơ sở kết nối với dữ liệu dân cư, tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến được giao tại Đề án 06; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022.

f) Tiếp tục triển khai, vận hành, kết nối, liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành phục vụ phát triển Chính phủ điện tử thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ, quốc gia.

g) Phối hợp với Bộ Công an, các địa phương, các đơn vị liên quan triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về đất đai thông qua nền tảng kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP, NDXP tại các địa phương, đánh giá kết quả, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn, giải pháp kỹ thuật để triển khai chính thức trên toàn quốc.

h) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trong đó tập trung hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đầu tư Dự án Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) tài nguyên môi trường kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin (theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020).

i) Triển khai Kế hoạch phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 của Bộ. Triển khai, vận hành, hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trên môi trường điện tử.

j) Tiếp tục phối hợp triển khai Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp bộ “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2025”.

k) Bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật cho các hệ thống thông tin của Bộ phục vụ kết nối dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Tham mưu thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng.

l) Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng các đề án, dự án về ứng dụng CNTT

ngành tài nguyên và môi trường, các đề tài nghiên cứu khoa học về CNTT, Chính phủ điện tử được giao.

m) Rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định; thực hiện cải cách hành chính; đảm bảo hoạt động của công tác đoàn thể; tăng cường sự thống nhất, đoàn kết trong đơn vị. Nâng cao trình độ chuyên môn, cải thiện thu nhập, giữ chân cán bộ kỹ thuật CNTT trong bối cảnh nền kinh tế thị trường để thực hiện nhiệm vụ được giao.